TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2026/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 06 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 16/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Khánh D, sinh năm 1974; nơi cư trú: Đường T, phường A, thành phố Hải Phòng.

Ông Đào Xuân H, sinh năm 1967; nơi cư trú: Đường T, phường A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H có 02 con chung là Đào Hồng H1, sinh ngày 11/8/2000 và Đào Hồng V, sinh ngày 29/01/2009. Con lớn là Đào Hồng H1 đã thành niên nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H thỏa thuận giao con nhỏ là Đào Hồng V cho ông Đào Xuân H trực tiếp nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thỏa thuận về con chung của bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào

Xuân H phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H có 02 con chung là Đào Hồng H1, sinh ngày 11/8/2000 và Đào Hồng V, sinh ngày 29/01/2009. Con lớn là Đào Hồng H1 đã thành niên nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H thỏa thuận giao con nhỏ là Đào Hồng V cho ông Đào Xuân H trực tiếp nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Khánh D đã nộp là 150.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000816 và ông Đào Xuân H đã nộp là 150.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000815 ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Bà Nguyễn Thị Khánh D và ông Đào Xuân H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 5 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 5 - Hải Phòng;
- UBND phường An Biên, Hải Phòng;
(Giấy CNKH số 28 đk ngày 18/9/1999);
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hảo